

Số: 4747 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật
trong lĩnh vực giao thông vận tải năm 2014**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 5/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 25/2011/TT-BGTVT ngày 9/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong lĩnh vực giao thông vận tải năm 2015 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu trình văn bản có trách nhiệm thực hiện việc tự kiểm tra, xử lý văn bản khi nhận được thông báo hoặc yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và phương tiện thông tin đại chúng về văn bản do Bộ Giao thông vận tải hoặc Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ ban hành có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

Điều 3. Vụ Pháp chế, tổ chức pháp chế của Tổng cục, Cục có trách nhiệm:

1. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật ngay sau khi được ban hành.

2. Vụ Pháp chế là đầu mối giúp Bộ trưởng thực hiện việc tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, kiến nghị xử lý các văn bản có dấu hiệu trái theo quy định; theo dõi việc tự kiểm tra, xử lý văn bản của các Tổng cục, Cục.

3. Tổ chức pháp chế là đầu mối giúp Tổng cục trưởng, Cục trưởng thực hiện việc tự kiểm tra các văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình ban hành; theo dõi, tổng hợp việc tự kiểm tra, xử lý văn bản của Tổng cục, Cục.

Điều 4. Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục chịu trách nhiệm bố trí đủ kinh phí cho việc kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác.

Điều 5. Thời gian báo cáo như sau:

- Báo cáo quý: được lập vào tháng 3 (báo cáo quý I) và tháng 9 (báo cáo quý III) hằng năm;
- Báo cáo sáu tháng: được lập vào tháng 6 hằng năm;
- Báo cáo năm: được lập vào tháng 12 hằng năm;

Ngoài các tháng đã thực hiện báo cáo theo định kỳ nêu trên, các tháng còn lại của năm thực hiện báo cáo hàng tháng.

Số liệu báo cáo tháng được thống kê từ ngày 21 của tháng trước đến ngày 20 của tháng báo cáo; số liệu báo cáo quý được thống kê từ ngày 21 của tháng cuối quý trước đến ngày 20 của tháng cuối quý báo cáo; số liệu báo cáo 6 tháng được thống kê từ ngày 21 tháng 12 năm trước đến ngày 20 tháng 6 của năm báo cáo; số liệu báo cáo năm được thống kê từ ngày 21 tháng 12 năm trước đến ngày 20 tháng 12 của năm báo cáo.

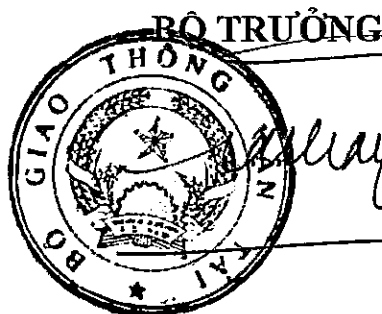
Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ báo cáo kết quả tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật về Bộ (qua Vụ Pháp chế). Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu trình Lãnh đạo Bộ báo cáo Bộ Tư pháp về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, PC.



Đinh La Thăng

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH KIỂM TRA, XỬ LÝ VĂN BẢN BAN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI NĂM 2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4747 /QĐ-BGTVT ngày 16 tháng 12 năm 2014)

STT	Nội dung kiểm tra, xử lý	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Kiểm tra văn bản QPPL ban hành năm 2014 (39 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Các Tổng cục, Cục.	Quý I, II /2015	Gồm các văn bản được ban hành năm 2014 chưa được kiểm tra.
2	Kiểm tra văn bản QPPL ban hành trong năm 2015				
(1)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT trong lĩnh vực đường bộ (08 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Tổng cục Đường bộ VN, Cục Đăng kiểm Việt Nam.	Sau khi được ban hành	Căn cứ Quyết định ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
(2)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT trong lĩnh vực đường sắt (05 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Cục Đường thủy Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam.	Sau khi được ban hành	Căn cứ Quyết định ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
(3)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT trong lĩnh vực đường thủy nội địa (05 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam.	Sau khi được ban hành	
(4)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT trong lĩnh vực hàng hải (09 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam.	Sau khi được ban hành	
(5)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT trong lĩnh vực hàng không (06 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam.	Sau khi được ban hành	
(6)	Thông tư của Bộ trưởng Bộ GTVT trong các lĩnh vực khác (06 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục.	Sau khi được ban hành	

(7)	Thông tư ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn trong lĩnh vực giao thông vận tải (14 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục.	Sau khi được ban hành	
(8)	Thực hiện tự kiểm tra các văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình ban hành	Vụ Pháp chế, Các Tổng cục, Cục	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục.	Sau khi được ban hành	
(9)	Tự kiểm tra văn bản khi được thông báo hoặc nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng về văn bản do cơ quan mình ban hành có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.	Cơ quan tham mưu trình văn bản	Vụ Pháp chế, Tổng cục, Cục soạn thảo và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi được thông báo hoặc có yêu cầu, kiến nghị.	
II	Kiểm tra theo thẩm quyền				
1	Kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do các Bộ, ngành ban hành hoặc liên tịch ban hành có liên quan đến lĩnh vực GTVT (07 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục.	Quý I, II, III, IV/2015	
2	Kiểm tra theo thẩm quyền văn bản do HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành có liên quan đến lĩnh vực GTVT (12 văn bản).	Vụ Pháp chế	Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, các Tổng cục, Cục.	Quý I, II, III, IV/2015	